| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔ LƯƠNG**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 59 /2024/HSST
Ngày 16 - 8 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**
***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Đại
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Hào
Bà Lê Thị Sử

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Trúc Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc B**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 18/10/1969; Nơi sinh: xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn C (chết) và con bà Phan Thị P (chết); Vợ: Cao Thị B1 và có 04 con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 09/7/2024 đến nay. Có mặt.

*Bị hại:*

Họ và tên: anh Trần Văn H, sinh năm 1974 ( chết)

Địa chỉ: xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

*Đại diện hợp pháp của bị hại:*

Họ và tên: Bà Nguyễn Thị B2, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 15 phút ngày 12 tháng 05 năm 2024, Nguyễn Ngọc B có giấy phép lái xe hạng B2 số 400035985583 do sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 20 tháng 10 năm 2023 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 (chiếc xe này do chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1993 con gái Nguyễn Ngọc B là chủ sở hữu) di chuyển từ xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An đi đến xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An để thăm cháu ngoại. Khi đi chuyển đến đoạn đường băng tải nhà máy X có dải phân cách ở giữa đường, trên dải phân cách có trồng hàng cây cao khoảng 110cm (không ảnh hưởng tầm nhìn), Nguyễn Ngọc B đi bên phải đường sát dải phân cách chỉ chú ý quan sát phía trước, không chú ý quan sát hai bên đường, không chấp hành biển báo, không giảm tốc độ. Do đó, khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường băng tải nhà máy X với đường L - xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, lúc này là 05 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc B thấy anh Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 đang di chuyển để qua đường hướng từ bên trái sang bên phải theo chiều di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83. Thấy vậy, Nguyễn Ngọc B liền đạp phanh nhưng không kịp và sau đó xẩy ra va chạm giao thông, cụ thể: Phần đầu bên trái xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 đâm vào phần bên phải xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 và ông Trần Văn H. Sau va chạm, xe ô tô di chuyển 28 m thì dừng lại giữa đường. Sau đó, Nguyễn Ngọc B xuống xe kiểm tra thấy xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 và ông Trần Văn H đang nằm ngã giữa đường phía trước bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83. Thấy vậy, Nguyễn Ngọc B liền hô hoán người dân cùng đưa ông Trần Văn H đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Đ nhưng Trần Văn H đã tử vong trên đường đi cấp cứu. Ngay sau đó, Nguyễn Ngọc B đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Nghệ An để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc B đã khai báo thành khẩn và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

- Đoạn đường xẩy ra tai nạn là khu vực giao nhau giữa đường băng tải nối nhà máy X (Đ) đi vào mỏ khai thác đá chạy hướng Đông Nam (đi nhà máy) - T (đi mỏ đá) và đường L - xóm C, xã B chạy hướng Tây Tây Nam (đi xóm C), Đông Đông N (đi xóm A) thuộc xóm A, xã B, huyện Đ. Đường băng tải là đường bê tông thẳng, bằng phẳng rộng 23,1m ở giữa có dải phân cách cứng rộng 2,9m chia đường thành hai chiều xe chạy, chiều phía Đông Bắc rộng 10m, tại nơi giao nhau dải phân cách gián đoạn 8,9m, dải phân cách có trồng cây thành hàng rào cao 1,1m, dải phân cách phía Đông Nam

cây cách mép phía T 13,7m. Đường liên xóm là đường nhựa rộng 3,5m, đường đi xóm C có đoạn tiếp giáp với đường băng tải rộng 5,7m. Góc phía Nam nơi đường X đi ra đường băng tải có biển hình chữ nhật "chú ý quan sát" bị mờ. Dọc phía Đông Bắc đường băng tải là đường mương rộng 0,43m sát mép Đông Bắc đường băng tải, cách mép Đông Nam đường đi xóm giao với đường băng tải 21,5m về phía Đông Nam là biển báo tam giác viền đỏ, dấu X màu đen ở giữa.

- Lấy biển báo hình tam giác ở sát mép Đông Bắc đường băng tải làm mốc.
- Lấy mép Đông Bắc đường băng tải làm chuẩn.

Các dấu vết, phương tiện phát hiện được đều ở chiều đường phía Đông Bắc của đường băng tải:

- Vùng dấu vết trượt màu đen trên mặt đường kích thước (1,5x0,7)m được ký hiệu vị trí số 1, điểm đầu và điểm cuối vùng cách mép đường chuẩn về phía Tây Nam là 8,3m và 8,0m, điểm đầu cách mộc 20,75m về phía T, vùng gồm 2 vết trượt kề nhau: 01 vết kích thước (1,1x0,23)m chiều hướng Đ - T chếch nhẹ phía Bắc; 01 vết kích thước (0,8x0,2)m chiều hướng Đ -T chếch sang T.
- Vùng vết cày không liên tục kích thước (29x0,35)m được ký hiệu vị trí số 2 gồm 02 vết cày gần như song song trên mặt đường chiều hướng Đ - T hình cung, đoạn giữa cong sang hướng T, điểm đầu cách mốc 24m về phía T và cách mép chuẩn 8,2m, điểm cuối là 2 điểm cách mép chuẩn 7,2m và 6,85m, trùng vị trí Bộ phận xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 vị trí số 3 tiếp xúc mặt đường, vết đơn có độ rộng 0,01m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 được ký hiệu vị trí số 2 ngã nghiêng hoàn toàn sang trái, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng T, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau lần lượt cách mép chuẩn là 6,7m và 7,5m, tâm trục bánh trước cách điểm đầu vùng vết cày vị trí số 2 về phía T 28,6m.

- Xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 được ký hiệu vị trí số 4 dừng đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng Tây T, đuôi xe hướng Nam Đ, tâm trục bánh trước bên phải và tâm trục bánh sau bên phải lần lượt cách mép chuẩn là 3,94m và 4,2m, tâm trục bánh trước bên trái cách tâm trục bánh trước xe mô tô 37B1-727.4 là 0,7m về hướng Đ.

- Vùng vết máu dạng chảy đọng đang khô dần kích thước (1,3x0,6)m được ký hiệu vị trí số 5, mép phía Đông Bắc cách mép chuẩn 5,7m, mép phía Đông Nam cách tâm trục bánh sau xe mô tô 37B1-727.48 về hướng T 0,4m.

- Vùng mảnh vỡ nhựa rải rác kích thước (20x5)m được ký hiệu vị trí số 6, vị trí vùng từ đoạn đầu dấu vết cày vị trí số 2 đến vị trí đuôi xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 đang dừng đỗ, mép phía Đông Bắc cách mép chuẩn 3,3m, mép phía Đông Nam cách điểm đầu dấu vết vị trí số 2 là 4,3m về phía T.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện:*

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển 37K-145.83:

- Nửa bên trái kính chắn gió phía trước bị nứt vùng kích thước (95x88)cm, gồm hai vùng tâm nứt vỡ kích thước (40x40)cm phía trên bên trái và kích thước (30x10)cm ở phía góc dưới bên trái cao cách đất lần lượt là 130cm và 95cm, cách mép thân bên trái lần lượt là 48cm và 38cm.

- Phần bên trái nắp ca pô bằng kim loại bị biến dạng móp lõm kích thước (75x100)cm, chiều hướng trên xuống dưới, góc trước bên trái biến dạng chiều hướng từ trái sang phải và trước ra sau, mép viền phía bên phải nắp ca pô bị hở. Nắp cao cách mặt đất 80cm.

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy chỉ còn nối với xe bởi dây điện.

- Mặt bên trái vè ốp cua bánh trước bên trái bằng nhựa màu đen có phần trước bị bung khỏi vị trí cố định và bị rách biến dạng, bề mặt bị trượt xước nhựa vùng kích thước (46x11)cm, cao cách đất 20cm, chiều hướng sau ra trước.

- Vỏ nhựa trong suốt cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ kích thước (50x18)cm, mảnh vỡ bị đẩy từ ngoài vào trong, cao cách mặt đất 63cm.

- Nửa bên trái cản trước bị nứt vỡ vùng kích thước (103x56)cm, cao cách đất 11cm. Trên phần này có:

- 01 vùng rách thủng nhựa, nứt sơn, móp lõm từ trước ra sau, kích thước (50x40)cm, cao cách mặt đất 11cm.

- Cạnh mặt bên trái có 01 vùng kích thước (14x18)cm trượt bong tróc sơn nhựa trượt bám chất màu đen, cao cách mặt đất 33cm.

- 01 (một) vết trượt bám chất màu đen chiều hướng trái sang phải kích thước (7x4)cm, cao cách đất 45cm, cách mép thân trái 54cm.

- Mặt nạ lưới tản nhiệt bị nứt vỡ vùng kích thước (30 x 10)cm, cao cách mặt đất 50cm, ở nửa bên trái.

- Nửa bên trái biển kiểm soát phía trước bị biến dạng đẩy từ trái sang phải, tấm bảo vệ trong suốt bị nứt vỡ kích thước (37x17,5)cm, cao cách mặt đất 28cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48:

- Mũi chắn bùn bánh trước bị nứt nhựa, cà xước mài mòn nhựa kích thước (18x13)cm, cao cách mặt đất 55cm.

- Góc dưới mặt bên trái phuộc trái bánh trước có vết cà xước mài mòn kim loại kích thước (2x1)cm, cao cách mặt đất 24cm.

- Thân bên trái lốp trước cùng mép vành kim loại vị trí tương ứng có vùng cả trượt mất bám bụi, mài mòn cao su, trượt xước kim loại kích thước (30x4)cm chiều hướng mặt lăn vào tâm trục, cách chân van 18cm theo chiều ngược chiều quay tiến bánh xe.

- Bên trái vỏ trong suốt mặt đèn xi nhan trước trái và viền nhựa, mặt trước bọc cao su tay lái bên trái bị cà trượt mài mòn nhựa, rách cao su chiều hướng trái sang phải vùng kích thước (32x6)cm, cao cách mặt đất 95cm

- Yếm trái có vùng kích thước (33x11)cm, bề mặt mặt xước nhựa chiều hướng trên xuống dưới và nứt nhựa, cao cách mặt đất 39cm.

- Cần số tiền bị cong gập chiều hướng từ trước ra sau, trục kim loại và mép bọc cao su bị cà xước mài mòn kích thước (1,5x1)cm, cao cách mặt đất 24cm.

- Cạnh dưới trước của ốp mặt dưới để chân trước bên trái bằng kim loại bị cà xước mài mòn kích thước (6,5x2)cm, cao cách mặt đất 25cm.

- Mặt bên trái thanh gạt chân chống đứng bị cà xước mài mòn kim loại kích thước (1x1)cm, cao cách mặt đất 28cm.

- Vành lốp sau bị biến dạng nghiêng từ trái sang phải, vành phần biến dạng bị gãy tăm, thành bên trái và một phần mặt lăn bị cà trượt cao su mất bám bụi kích thước (40x5,5)cm, chiều hướng tâm trục ra mặt lăn, cách chân van 23cm theo chiều hướng cùng chiều quay tiến bánh xe.

- Ốp thân bên trái vị trí phía dưới yên có vết cà trượt mài mòn nhựa và và yên xe có mép dưới có vùng xước kích thước (36x8)cm, cao cách mặt đất 60cm.

- Giá để chân phía sau bên trái bị gãy rời khỏi xe.

Phía bên phải xe

- Yếm phải có phần phía trên vùng nứt vỡ nhựa kích thước (27x6)cm, cao cách đất 70cm; phần phía dưới có vùng nứt vỡ nhựa kích thước (17x8)cm, mép còn lại cao cách mặt đất 34cm..

- Ốp nhựa bên phải phía trên phuộc phải bánh trước bị nứt nhựa, bề mặt nhựa mất bám bụi, xước nhựa, bám ít chất màu trắng dạng sơn, chiều hướng sau ra trước, kích thước (17x10)cm, cao cách mặt đất 51cm.

- Cạnh bên phải và mặt dưới trước của chân phanh bằng kim loại bị cà trượt mất bám bụi, bề mặt bám dính chất màu đen dạng nhựa và bám 01 mảnh nhựa nhỏ màu đen có lớp sơn màu trắng, kích thước (18x4)cm, cao cách mặt đất 18cm.

- Giá để chân phía trước bên phải bị biến dạng cong gập từ trước ra sau, từ dưới lên trên, mặt bên phải bị mất bám bụi xước kim loại kích thước (3x3)cm, cao cách mặt đất 24cm.

- Cần khởi động bị ép vào thân phải, góc trên cùng mặt bên phải có dính 01 mảnh nhỏ chất màu trắng dạng sơn, cao cách mặt đất 57cm.

- Mặt bên phải của ông xả bị mất bám bụi, móp lõm, biến dạng kim loại chiều hướng từ phải sang trái kích thước (43x11)cm, cao cách mặt đất 20cm.

- Thành bên phải lốp sau bị cà trượt mất bám bụi sáng cao su vùng kích thước (19x5)cm, chiều hướng cùng chiều quay tiến bánh xe, cách chân van 19cm theo hướng cùng chiều quay tiến bánh xe.

- Gác để chân bên trái phía trước bị gập từ dưới lên trên, từ sau ra trước.

** Kết quả định giá tài sản:*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 30 tháng 05 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đ như sau:

- Giá trị tài sản bị hư hỏng cần được thay thế, sửa chữa xe ô tô con nhãn hiệu MAZDA; số loại: CX3; biển kiểm soát 37K-145.83; màu sơn: Trắng; số máy: P520880317; số khung: MM7DK2WAARW523954, đã qua sử dụng liên quan đến vụ tại nạn giao thông tại thời điểm định giá có giá trị 36.880.000 đồng (ba mươi sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

- Giá trị tài sản bị hư hỏng cần được thay thế sửa chữa của xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu sơn Bạc Vàng Đen, số máy: 5B95-111419, số khung: 950BY-111408, đã qua sử dụng liên quan đến vụ tại nạn giao thông tại thời điểm định giá có giá trị 1.920.000 đồng (Một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Trần Văn H, sinh năm 1974, trú tại xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.*

Khám bên ngoài:

- Tử thi phía trên mặc áo dài tay, màu ghi, phía dưới mặc quần dài màu ghi, quần áo bám dính nhiều đất bẩn và chất mà nâu đỏ không liên tục. Tử thi có chiều dài 176 cm, thể trạng trung bình, tình trạng tử thi khô lạnh.

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng đầu, trán, mặt cách thẳng trên điểm giữa cằm 21 cm bị xây xát, xây xước mài miết, mất lớp thượng bì da, sưng phù nề, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (26 x 17 cm), trên vùng này cách thẳng trên đuôi lông mày phải 3 cm có một vết thương kích thước (4 x 1,5) cm. Bờ mép không gọn bầm tụ máu.

- Ngay mõm vai trái có một vùng xây xát, mài miết mất lớp thượng bì da bầm tụ máu không liên tục kích thước (6 x 2) cm.

- Từ mõm khủy tay phải đến mu bàn tay phải bị xây xát, mài miết mất lớp thượng bì da, rách da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (36 x11)cm

- Vùng bụng phía bên phải cách đường thẳng giữa bụng 17 cm, cách dưới ngoài núm vú phải 26 cm có một vùng xây xát da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (9 x8) cm.

- Từ 1/3 trên đùi phải xuống đến mu bàn chân phải bị xây xát, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (83 x 18) cm, tương ứng vùng này xương đùi phải bị gãy lún tại 1/3 giữa.

- Hai xương cẳng chân phải bị gãy tại vị trí 1/3 dưới.

2. Mổ tử thi

Tương ứng với dấu vết vùng đầu trán tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng, xương hộp sọ bị vỡ sập, kích thước vùng đo được (8 x 14) cm, máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.

** Tại Bản kết luận giám định số 119/KLGĐTT- KTHS ngày 17 tháng 05 năm 2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:*

- Các kết quả chính:

+ Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, sưng phù nề, bầm tụ máu.

+ Gãy xương đùi phải.

+ Gãy 02 xương cẳng chân phải.

+ Vỡ, sập xương hộp sọ; máu trong họp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.

- Kết luận nguyên nhân chết: Vỡ, sập xương hộp sọ; xuất huyết não; gãy xương đùi phải và 02 xương cẳng chân phải do đa chấn thương.

** Tại Bản kết luận giám định số 170/KL-KTHS(DVCH) ngày 06 tháng 06 năm 2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận giám định dấu vết cơ học:*

- Ngay tại thời điểm xẩy ra tai nạn, xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 di chuyển trên đường băng tải nhà máy X theo hướng từ Nhà máy X đi vào mỏ đá; xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 di chuyển từ trái sang phải so với chiều di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83.

- Xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 có va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện:

+ Trên hiện trường: Ở phần phía bên phải của đường băng tải nhà máy X tính theo hướng từ Nhà máy X đi vào mỏ đá.

+ Trên xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83: Ở mặt trước bên trái đầu xe.

+ Trên xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48: Ở phần phía bên phải xe.

- Tư thế va chạm: Mặt lăn các bánh lốp của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 và xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 đang tiếp xúc với mặt đường.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 và xe mô tô biển 37B1-727.48 ngay tại thời điểm xẩy ra tai nạn.

** Về thu giữ vật chứng và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra đã thu giữ từ Nguyễn Ngọc B: - 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu MAZDA; số loại: CX3; biển kiểm soát 37K-145.83; màu sơn: Trắng; số máy: P520880317; số khung: MM7DK2WAARW523954. Xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 37002160 của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 cấp ngày 17 tháng 05 năm 2024.

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83, số giấy chứng nhận DK23/0092082 có giá trị đến ngày 19 tháng 05 năm 2024.

- 01 (một) Giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 có giá trị đến ngày 18 tháng 05 năm 2024.

Hiện những đồ vật này đã được trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1993, trú tại xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Thu giữ từ Trần Văn H: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48. Xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 058806 của xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 cấp ngày 09 tháng 11 năm 2011; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 400057006543 mang tên Trần Văn H. Hiện đã trả lại cho chị Nguyễn Thị B2, sinh năm 1975, trú tại xóm C xã B, huyện Đ, là vợ bị hại Trần Văn H theo quy định.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe Hạng B2 thu giữ mang tên Nguyễn Ngọc B, hiện đang được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

*** Về phần dân sự:**

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Ngọc B đã bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần, mai táng phí và chi phí khác liên quan cho gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị B2 ( là vợ nạn nhân Trần Văn H) số tiền là 210.000.000 đồng. Gia đình của bị hại không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 70/CT-VKS- ĐL ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và buộc bị cáo Nguyễn Ngọc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Ngọc B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà Đại diện hợp pháp của Bị hại không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự, không có ý kiến tranh luận và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, Đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc B tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp bị hại, người làm chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và biên bản luận giám định, vật chứng thu giữ được, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, có đủ cơ sở để kết luận:Vào lúc 5 giờ 30 phút ngày 12 tháng 5 năm 2024, Nguyễn Ngọc B có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.38 di chuyển trên đường băng tải theo hướng từ nhà máy X1 đi mỏ đá xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An khi đi đến đoạn đường giao nhau thuộc địa phận xóm A và xóm C xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ và không giảm tốc độ. (Vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; Điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT của Bộ G quy định về tốc độ  an toàn của xe cơ giới...) đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 do anh Trần Văn H điều khiển đang di chuyển từ bên trái sang bên phải đường theo chiều di chuyển của Nguyễn Ngọc B. Hậu quả anh Trần Văn H bị thương nặng được đưa đi cấp và tử vong ngay sau đó.

Tại thời điểm bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình, Hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 ( sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc B với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, mặc dù bị cáo có đủ nhận thức biết rằng phương tiện giao thông cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ và người điều khiển phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo B điều khiển phương tiện xe ô tô tham gia giao thông do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ và không giảm tốc độ nên để xảy ra tai nạn. Đối với bị hại Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển số 37B1-727.48 đến đường giao nhau không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải đã vi phạm điểm a, khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ và khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, do đó hậu quả xảy ra tai nạn trong vụ án bị hại Trần Văn H cũng có một phần lỗi.

Xét về lỗi gây tai nạn là do bị cáo B gây nên xảy ra hậu quả chết 01 người. Hành vi của bị cáo B đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác. Do đó cần phải xử phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội bị cáo Nguyễn Ngọc B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo B đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền 210.000.000 đồng; Đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn C được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, mẹ đẻ là bà Phan Thị P được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh N tặng bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo B là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nghề nghiệp, nơi cư trú rõ ràng, do vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo B cho chính quyền địa phương nơi cư trú theo dõi, giám sát và giáo dục cũng đủ nghiêm như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xẩy ra, bị cáo Nguyễn Ngọc B đã bồi thường đầy đủ một lần cho Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị B2 ( vợ của nạn nhân Trần Văn H) số tiền 210.000.000 đồng*(Hai trăm mười triệu đồng)*. Nay Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên miễn xét

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ gồm:

+ Thu giữ từ Nguyễn Ngọc B gồm:

- 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu MAZDA; số loại: CX3; biển kiểm soát 37K-145.83; màu sơn: Trắng; số máy: P520880317; số khung: MM7DK2WAARW523954. Xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 37002160 của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 cấp ngày 17 tháng 05 năm 2024.

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83, số giấy chứng nhận DK23/0092082 có giá trị đến ngày 19 tháng 05 năm 2024.

- 01 (một) Giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô biển kiểm soát 37K-145.83 có giá trị đến ngày 18 tháng 05 năm 2024.

Hiện những đồ vật này đã được trả lại cho chủ sở hữu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị K.

+ Thu giữ từ Trần Văn H:

01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48. Xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 058806 của xe mô tô biển kiểm soát 37B1-727.48 cấp ngày 09 tháng 11 năm 2011; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 400057006543 mang tên Trần Văn H. Hiện đã trả lại cho chị Nguyễn Thị B2 là vợ bị hại Trần Văn H theo quy định.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 thu giữ mang tên Nguyễn Ngọc B, hiện đang được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án. Nay tuyên trả lại cho bị cáo B theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên toà và việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 ( sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc B 15 ( Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cho UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục bị cáo Nguyễn Ngọc B trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã D giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

" Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại bà Nguyễn Thị B2 không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự nên miễn xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm điểm a khoản 2 Điều 106, khoản Điều 41 Bộ luật Hình sự. Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc B 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 thu giữ mang tên Nguyễn Ngọc B.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc B phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**T.M/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo, đại diện HP bị hại;
- Lưu.

**NGUYỄN XUÂN ĐẠI**